


 TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**

Trình độ đào tạo: Đại học    Ngành:

Mã số: .....

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin chung về HP**

<b>1.1 Mã học phần:</b> 190152	<b>1.2 Tên học phần:</b> Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam
<b>1.3 Ký hiệu học phần:</b> .....	<b>1.4 Tên tiếng Anh:</b> History of the Communist Party of Vietnam
<b>1.5 Số tín chỉ:</b>	02
<b>1.6 Phân bố thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	23 tiết
- Bài tập và Thảo luận nhóm:	7 tiết
- Tự học:	70 tiết
<b>1.7 Các giảng viên phụ trách học phần:</b>	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Nguyễn Văn Thế
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Đào Duy Tùng ThS. Nguyễn Tiến Đảm
<b>1.8 Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Không có
- Học phần học trước:	Không có
- Học phần song hành:	Không có

**2. Mục tiêu HP****2.1. Mục tiêu chung**

- Cung cấp những tri thức có tính hệ thống, cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920 - 1930); sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945); trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945 - 1975); trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975 - nay).

- Xây dựng ý thức tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao lòng tự hào, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Trang bị phương pháp tư duy khoa học về lịch sử, kỹ năng lựa chọn tài liệu nghiên cứu, học tập môn học và khả năng vận dụng nhận thức lịch sử vào công tác thực tiễn, phê phán quan điểm sai trái về lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

**2.2. Mục tiêu HP cụ thể****2.2.1. Về kiến thức:**

- Các nghiên cứu liên quan đến Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.
- Sự hình thành Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.
- Lý thuyết về Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.

**2.2.2. Về kỹ năng:**

- Phân tích được chủ trương, đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ.

- Vận dụng lý thuyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

**2.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm**

- Tự đánh giá được quan điểm cá nhân trong thực tiễn cuộc sống.

- Có ý thức tự học và nâng cao kiến thức Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam để góp phần vào sự nghiệp cách mạng nước ta.

### 3. Chuẩn đầu ra của HP “Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam”

#### Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Phân tích, chứng minh được tính tất yếu ra đời Đảng cộng sản Việt Nam.
CLO2	Hệ thống được quá trình Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.
CLO3	Khái quát nội dung cơ bản của đường lối cách mạng mà Đảng đưa ra trong quá trình lãnh đạo.
CLO4	Đánh giá được kết quả thực hiện đường lối trong thực tiễn. Từ đó rút ra được những bài học trong quá trình xây dựng và phát triển lý luận và thực tiễn của Đảng.
CLO5	Phân tích, lý giải, tin tưởng đường lối, chính sách của Đảng Đấu, góp phần bảo vệ đường lối của Đảng trước âm mưu xuyên tạc, bôi nhọ của kẻ thù.
CLO6	Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng.

#### 4. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần cung cấp trình bày tính khoa học, cách mạng, giá trị thực tiễn trong Cương lĩnh, đường lối của Đảng; sự lãnh đạo đúng đắn, đáp ứng kịp thời những yêu cầu, nhiệm vụ do lịch sử đặt ra; những kinh nghiệm, bài học có tính quy luật, lý luận của cách mạng Việt Nam và những truyền thống vẻ vang của Đảng.

#### 5. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

(Khoa chuyên môn tự điều chỉnh mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) và CĐR CTĐT (PLO) cho phù hợp với chuyên ngành đào tạo, bảng ví dụ bên dưới)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế, ...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

**Bảng 5.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)**

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	...
CLO1											
CLO2											
CLO3											
CLO4											
CLO5											
CLO6											
Tổng hợp học phần											

#### 6. Đánh giá HP

##### a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của HP

**Bảng 6.1. Ma trận Chuẩn đầu ra học phần**

Phần trăm đánh giá	10%	30%	60%	

Chuẩn đầu ra học phần		Chuyên cần/ hoạt động trên lớp	Kiểm tra giữa kỳ	Kiểm tra cuối kỳ	Khảo sát
CLO1	Phân tích, chứng minh được tính tất yếu ra đời Đảng cộng sản Việt Nam.	X	X		X
CLO2	Hệ thống được quá trình Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); sự lãnh đạo của Đảng đối với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước thời kỳ 1945-1975.	X	X		X
CLO3	Khái quát nội dung cơ bản của đường lối cách mạng mà Đảng đưa ra trong quá trình lãnh đạo.		X		X
CLO4	Đánh giá được kết quả thực hiện đường lối trong thực tiễn. Từ đó rút ra được những bài học trong quá trình xây dựng và phát triển lý luận và thực tiễn của Đảng.	X		X	X
CLO5	Phân tích, lý giải, tin tưởng đường lối, chính sách của Đảng, góp phần bảo vệ đường lối của Đảng trước âm mưu xuyên tạc, bôi nhọ của kẻ thù.			X	X
CLO6	Thực hiện nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng.	X		X	X

**Bảng 6.2. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV ở HP**

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	HD PP đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần	10%	Tham gia các buổi học	7%			- Điểm danh
		Phát biểu, xây dựng bài trên lớp	3%			- Đánh giá hoạt động trên lớp (phát biểu, làm bài tập)
A2. Đánh giá giữa kỳ	30%	Bài kiểm tra giữa kỳ		X	CLO1 CLO2	- GV ra đề thi giữa kỳ

					CLO3	- Đánh giá điểm theo đáp án
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài kiểm tra cuối kỳ		X	CLO4 CLO5 CLO6	- GV ra đề thi cuối học kỳ - Đánh giá điểm theo đáp án

**b. Chính sách đối với HP**

SV tham dự  $\geq 80\%$  số buổi của HP. Nếu nghỉ  $> 20\%$  số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP. Điểm chuyên cần  $\geq 4$  điểm (theo thang điểm 10) và điểm kiểm tra giữa kỳ không bị điểm liệt (0 điểm) đồng thời hoàn thành nghĩa vụ học phí mới được dự thi kết thúc học phần.

**7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP**

**Bảng 7.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP theo tuần**

Tuần / Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH/TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lqua n đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 6.2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1 (4 tiết)	<b>Chương nhập môn: Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam</b> I. Đối tượng nghiên cứu của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam II. Chức năng, nhiệm vụ của môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam III. Phương pháp nghiên cứu, học tập môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	4 LT	1. Đọc hiểu được Đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp nghiên cứu, học tập Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	CLO1	Thuyết giảng, Vấn đáp	Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.	A2
2 (4 tiết)	<b>Chương 1: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)</b> 1.1. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và Cương	3 LT, 1 TH	1. Đánh giá được Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo	CLO2 CLO3	Thuyết giảng, Vấn đáp  Giảng viên	Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.	A2

	<p>lãnh chính trị đầu tiên của Đảng (tháng 2-1930)</p> <p>1.2. Đảng lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> <p><b>Bài tập</b> (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v..v)</p>		<p>đấu tranh giành chính quyền (1930 – 1945)</p>		<p>đưa ra chủ đề thảo luận.</p>	<p>Tự học: tự tìm hiểu những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để trao đổi, thảo luận.</p>	
3 (4 tiết)	<p><b>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)</b></p> <p>2.1. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</p> <p>2.2. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p>	3 LT, 1 TH	<p>Phân tích được Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)</p>	CLO2 CLO5	<p>Thuyết giảng, Vấn đáp. Đưa ra chủ đề thảo luận</p>	<p>Nghe giảng, Vấn đáp Thảo luận nhóm</p> <p>Tự học: tự tìm hiểu những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp</p>	A2 A3

4 (4 tiết)	<p><b>Chương 2: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975) (tt)</b></p> <p>I. Đảng lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)</p> <p>II. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1954-1975)</p> <p><b>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v.v)</b></p>	3 LT, 1 TH	1. Xác định Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945 – 1975)	CLO3 CLO5	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Nghe giảng, tiếp nhận và thông hiểu các kiến thức được truyền đạt.  Tự học: tự tìm hiểu thêm những nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp	A2 A3
5 (4 tiết)	<p><b>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v.v) (tt)</b></p> <p><b>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới</b></p> <p>3.1. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>3.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p>	3 LT 1 TH	1. Phân tích Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới	CLO3 CLO5 CLO6	Giảng viên đưa ra nội dung thảo luận	Thảo luận nhóm	A2 A3
6 (4 tiết)	<p><b>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (tt)</b></p> <p>3.1. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p>	3 LT 1 TH	1. Xác định Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng Đưa chủ đề thảo luận	Nghe giảng, Thảo luận nhóm	A2 A3

	3.2. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)		công cuộc đổi mới				
7 (4 tiết)	<p><b>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (tt)</b></p> <p>I. Đảng lãnh đạo cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1986)</p> <p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p><b>Bài tập (hoặc thảo luận, thực hành, thực tế..v.v)</b></p>	3 LT, 1 TH	1. Xác định Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng dưới dạng tương tác tích cực (đặt câu hỏi gợi ý)	Nghe giảng.  Tự học: tự tìm hiểu nội dung của chương, ghi chú thắc mắc để thảo luận trong giờ lên lớp SV chuẩn bị theo yêu cầu của giảng viên	A2 A3
8 (2 tiết)	<p><b>Chương 3: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên Chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (tt)</b></p> <p>II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)</p> <p><b>Ôn tập</b></p>	1 LT 1 TH	1. Xác định công cuộc đổi mới	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	Thuyết giảng Đưa chủ đề thảo luận	Nghe giảng Thảo luận nhóm	

**(\*) Ghi chú:**

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án .....); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên....).

**8. Học liệu:**

**Bảng 8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo**

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
	<b>Giáo trình chính</b>			

1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2021	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)	Nxb Chính trị quốc gia Sự thật
<b>Sách, giáo trình tham khảo</b>				
2	Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh	2018	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (tái bản có sửa chữa, bổ sung)	Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội
3	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2013	Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

**Bảng 8.2. Danh mục địa chỉ website để tham khảo khi học HP**

TT	Nội dung tham khảo	Link trang web	Ngày cập nhật
1		<a href="http://hochiminh.vn">http://hochiminh.vn</a>	
2		<a href="http://www.cpv.org.vn">http://www.cpv.org.vn</a>	
3		<a href="http://www.tapchiconsan.org.vn">http://www.tapchiconsan.org.vn</a>	
4		Khoa Cơ bản - Trường đại học Phan Thiết <a href="http://fbs.upt.edu.vn/">http://fbs.upt.edu.vn/</a>	

**9. Holistic Rubric**

CDR	Tiêu chí	Tỷ lệ (%)	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
			MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
<b>Đánh giá chuyên cần</b>								
	Tham dự lớp học	80	Vắng từ 20% số buổi trở lên	Đi học trễ từ 20% số buổi trở lên hoặc vắng 15% số buổi.	Đi học trễ từ 15% số buổi trở lên hoặc vắng 10% số buổi.	Đi học đầy đủ, có đi học trễ < 10% số buổi	Đi học đầy đủ, đúng giờ	10%
	Mức độ tích cực	20	Không đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học,	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa	< 3 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong khóa học	Từ 3 đến 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong	> 6 lần đặt câu hỏi, phát biểu trong	

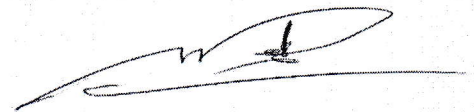
			hoặc 2 lần bị nhắc làm việc riêng trong giờ học.	học, hoặc bị GV nhắc làm việc riêng trong giờ học < 2 lần		khóa học	khóa học	
<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức tự luận (được sử dụng tài liệu)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	30%
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>								
CLO1 CLO2 CLO3	Đề thi theo hình thức thi viết (Trắc nghiệm, Tự luận, hoặc Trắc nghiệm kết hợp với tự luận)	100	Đạt được điểm < 4,0 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 4,0-5,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 5,5-6,9 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm 7,0-8,4 theo đáp án điểm kiểm tra	Đạt được điểm > 8,5 theo đáp án điểm kiểm tra	60%

Bình Thuận, ngày 17 tháng 4 năm 2024  
 Người biên soạn

Trưởng khoa/Ngành



TS. Nguyễn Minh Tâm



ThS. Nguyễn Văn Thế